TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 19 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 20/ 03/2023
"V/v Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Xuyến
Các Hội thẩm nhân dân:
[1] Bà Lê Thị Thận.
[2] Ông Trần Đức Hòa.
Thư ký phiên tòa: bà Mai Thị Chang - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước: Bà Trịnh Thị Tâm – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, thụ lý số 235/ TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16 /QĐST – HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:
Nguyên đơn: chị Huỳnh Thị Tuyết Nh; Sinh năm 2002. (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ , huyện B, tỉnh Bình Phước.
- Bị đơn: anh Phạm Sỹ Xuân H; Sinh năm 1995.(vắng mặt)
Địa chỉ : Thôn 9, xã Đ , huyện B, tỉnh Bình Phước.
Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 2, Trại Giam Xuyên Mộc - Cục C10 - Bộ Công an.
Địa chỉ: Trại Giam Xuyên Mộc, xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc , tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 17/2/2022 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Tuyết Nh trình bày:

Tôi và anh Phạm Sỹ Xuân H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2020 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước ngày 29/6/2020, số 48, quá trình sống chung đến năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa hợp với nhau, anh Hiếu ham chơi không chăm lo quan tâm đến gia đình, Tôi đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Hiếu

vẫn không thay đổi, vợ chồng sống ly thân từ năm 2021đến nay, nay tình cảm vợ chồng không còn, không duy trì được hạnh phúc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được, nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Phạm Sỹ Tuấn H, sinh ngày 29/10/2019, nguyên vọng chị Huỳnh Thị Tuyết Nh nhận nuôi con, yêu cầu anh Hiếu cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.500.000đ/1 tháng cho đến khi con thành niên.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Sỹ Xuân H vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai thể hiện nội dung đồng ý theo yêu cầu của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa, phát biểu quan điểm khẳng định: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình chuẩn bị xét xử từ khi thụ lý đến nay là đúng. Tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tố tụng của các đương sự theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Toà án: chị Huỳnh Thị Tuyết Nh có đăng ký kết hôn với anh Phạm Sỹ Xuân H, nay chị Nhung xin ly hôn, vì vậy quan hệ pháp luật là " Tranh chấp ly hôn", theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng chị Huỳnh Thị Tuyết Nh và anh Phạm Sỹ Xuân H tự nguyện sống chung và có đăng ký kết hôn, như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Huỳnh Thị Tuyết Nh và anh Phạm Sỹ Xuân H là hợp pháp.

Xét mâu thuẫn gia đình: Quá trình sống chung, chị Huỳnh Thị Tuyết Nh và anh Phạm Sỹ Xuân H đã xảy ra nhiều mâu thuẫn vợ chồng, anh Phạm Sỹ Xuân H thừa nhận và đồng ý ly hôn.

Như vậy mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Huỳnh Thị Tuyết Nh được ly hôn với anh Phạm Sỹ Xuân H.

[4] Về con chung, Phạm Sỹ Tuấn H, sinh ngày 29/10/2019, cháu còn nhỏ đang ở với mẹ, anh Hiếu hiện đang đi chấp hành án, không có khả năng nuôi dưỡng, vì vậy cần giao cháu cho chị Huỳnh Thị Tuyết Nh chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng : chị Nhung yêu cầu anh Hiếu cấp dưỡng nuôi con Phạm Sỹ Tuấn H số tiền 1.500.000đ/1 tháng cho đến khi con thành niên , xét thấy mức cấp dưỡng trên hiện tại là phù hợp, cần chấp nhận nên anh Phạm Sỹ Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Phạm Sỹ Tuấn H, sinh ngày 29/10/2019 số tiền 1.500.000 đ/1 tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.
[6]Về án phí: chị Huỳnh Thị Tuyết Nh nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ theo luật định. Anh Phạm Sỹ Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên phải nộp 300.000đ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Toà án;

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, chị Huỳnh Thị Tuyết Nh được ly hôn với anh Phạm Sỹ Xuân H.
[2] Về con chung , giao cháu Phạm Sỹ Tuấn H, sinh ngày 29/10/2019 cho chị Huỳnh Thị Tuyết Nh chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng: anh Phạm Sỹ Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.500.000đ/1 tháng cho đến khi con thành niên, cấp dưỡng hàng tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.
[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.
[4] Về án phí: chị Huỳnh Thị Tuyết Nh nộp số tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000đ, tuy nhiên khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000733 ngày 03/11/2022(đã nộp xong). Anh Phạm Sỹ Xuân H phải nộp 300.000đ án phí nghĩa phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích lục bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H.Bù Đăng;
- Chi cục THADS H. Bù Đăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.